

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN T  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**  
Số: 22/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*T, ngày 19 tháng 02 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 27/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:*

*Người yêu cầu: Chị Phan Thị Ánh N – sinh năm: 1989;*

*HKTT: Tổ 25, tập thể Bệnh viện E, phường N, quận C, thành phố Hà Nội*

*Trú trại: Số 17, ngõ 107 Trần Cung, tổ 25 phường N, quận C, thành phố Hà Nội*

*Người yêu cầu: Anh Hoàng A – sinh năm: 1984;*

*HKTT: Tổ 8, cụm 1, phường X, quận T, thành phố Hà Nội*

*Trú tại: Số 36, tổ 8, cụm 1, phường X, quận T, thành phố Hà Nội.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Ánh N và anh Hoàng A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 08/8/2009 tại UBND phường N, quận C, thành phố Hà Nội. Nay, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Phan Thị Ánh N và anh Hoàng A xác nhận trong thời kì hôn nhân anh, chị có 02 con chung là cháu Hoàng Bảo N – sinh ngày 09/8/2009 và cháu Hoàng Bảo N – sinh ngày 17/7/2015. Anh, chị thỏa thuận: chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo N; anh Hoàng A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo N. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị N, anh Hoàng A có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ (nếu có): Chị Phan Thị Ánh N và anh Hoàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phan Thị Ánh N tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 08 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Ánh N và anh Hoàng A.

[2] Về con chung: Chị N trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo N – sinh ngày 27/7/2015; anh Hoàng A trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Hoàng Bảo N – sinh ngày 09/8/2009. Hai bên không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị N, anh Hoàng A có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ (nếu có): Chị Phan Thị Ánh N và anh Hoàng A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phan Thị Ánh N tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 4328 ngày 21 tháng 01 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận T.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

*Nơi nhận:*

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận T;
- CCTHADS quận T;
- UBND phường N, quận T, thành phố Hà Nội (số ĐKKH: 106, quyền số 01, ngày 08/8/2009);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thanh**